

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KHOÁI CHÂU
TỈNH HUNG YÊN**

Bản án số: 46/2022/HSST

Ngày: 26/5/2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn T T H - Thẩm phán.

Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ T H và bà Vũ T T.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa: Bà Lê T A – Kiểm sát viên.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ N L - Thư ký Tòa án.

Hôm nay, ngày 26/5/2022, tại Trụ sở TAND huyện Khoái Châu mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2022/HSST, ngày 27 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo: **Tạ V P**, sinh năm 1971; Nơi cư trú: thôn AL, xã ĐT, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 07/10; Nghề nghiệp: làm ruộng; Con ông: Tạ V K, Sinh năm 1935 và bà Nguyễn T L, (Đã chết); Bị cáo là con duy nhất; Vợ: Tạ T H, sinh năm 1973 (Đã ly hôn); Con: có 02 con, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1996. Tiền án: Ngày 17/01/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu xử phạt 01 năm 03 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/12/2020.

- Tiền sự: Chưa có.

- Nhân thân: Ngày 02/8/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 08/9/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/02/2022, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Khoái Châu (Có mặt tại phiên tòa).

****/ Bị hại:*** Chùa LH thuộc thôn CQ, xã HT, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên. Đại diện cho bị hại là: Ông Nguyễn V T, sinh năm 1983; Trú tại: thôn CQ, xã HT, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên (Vắng mặt).

****/ Những người làm chứng:***

1. Ông Tạ B D, sinh năm 1979; Trú tại: Thôn AL, xã ĐT, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên (Vắng mặt).

2. Ông Đỗ V Th, sinh năm 1974; Trú tại: Thôn CQ, xã HT huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ ngày 04/02/2022, Tạ V P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu FLOWER biển số 89F4-3893 đi từ nhà đến chùa LH thuộc thôn CQ, xã HT, huyện Khoái Châu để lễ đầu năm. P đi vào gian thờ chính của chùa quan sát thấy trên mặt hòm công đức để trước ban thờ phía bên trái theo hướng vào gian thờ có một số tờ tiền mệnh giá 10.000đ, 5.000đ, 2.000đ và 1.000đ. Quan sát xung quanh không có ai nên P nảy sinh ý định trộm cắp số tiền này để tiêu xài. P tiến lại gần hòm công đức dùng tay phải vơ hết số tiền trên mặt hòm rồi cất giấu vào túi áo trong bên trái đang mặc. Sau đó P tiếp tục lấy một số tờ tiền 50.000đ, 5.000đ, 2.000đ và 1.000đ ở khu vực ban thờ chính giữa và ban thờ bên phải cất giấu vào túi áo trong bên trái đang mặc. Khi P đi ra cửa gian thờ thì bị ông Đỗ X T, sinh năm 1966 và ông Nguyễn V T (sư trụ trì chùa LH, sinh năm 1983 đều ở thôn CQ, xã HT, huyện Khoái Châu phát hiện. Ông T đã báo cho lực lượng Công an xã HT đến làm việc. P đã giao nộp lại số tiền vừa trộm cắp được là 189.000đ. Công an xã HT chuyển hồ sơ Công an huyện giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với số tiền 189.000đ thu giữ trong người P, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khoái Châu đã trao trả cho ông Nguyễn V T đại diện chùa LH. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu FLOWER biển số 89F4-3893, xác định thuộc sở hữu của anh Tạ B D, sinh năm 1979 ở thôn AL, xã ĐT, huyện Khoái Châu, anh D không biết việc P mượn xe để thực hiện hành vi trộm cắp nên Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe trên cho anh D.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện chùa LH đã nhận lại số tiền 189.000đ và không yêu cầu đền nghị gì.

Tại bản cáo trạng số: 44/CT-VKS - KC ngày 26/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu đã truy tố Tạ V P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay:

[1]. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo P như nội dung bản cáo trạng số: 44/CT-VKS - KC ngày 26/4/2022 và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo P phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015; Đề nghị xử phạt bị cáo P từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, thời

hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/02/2022; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo P; Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra.

[2]. Bị cáo P nhất trí với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu đồng thời thành khẩn khai báo nhận tội, thái độ ăn năn hối cải, và nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo ở mức án thấp nhất.

[3]. Đại diện cho chùa LH - ông Nguyễn V T và người làm chứng là ông Tạ B D, ông Đỗ V Th đã được triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, trong hồ sơ vụ án họ đã có lời khai, quan điểm rõ ràng, việc vắng mặt họ tại phiên tòa hôm nay không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử (HĐXX) căn cứ vào Điều 292, Điều 293 của BLTTHS năm 2015 vẫn tiến hành xét xử vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Khoái Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS năm 2015: Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật, không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và điều luật áp dụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Tạ V P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình được miêu tả trong bản cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với: Biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của người đại diện bị hại là ông Nguyễn V T; lời khai của người làm chứng là anh T và ông Tạ B D và phù hợp với tất cả các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 04/02/2022 tại chùa LH thuộc thôn CQ, xã HT, huyện Khoái Châu, Tạ V P là đối tượng đã bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích lại có hành vi trộm cắp 189.000đ (Một trăm tám mươi chín nghìn đồng) của chùa LH thì bị phát hiện. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu đã truy tố bị cáo Tạ Văn phòng theo tội danh và điều luật áp dụng trong Cáo trạng số 44/CT-VKS - KC ngày 26/4/2022 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác

được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang, lo sợ cho quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an và an toàn xã hội ở địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được thực hiện giữa ban ngày, tại Chùa là nơi tôn nghiêm, linh thiêng, lưu giữ các giá trị văn hóa dân tộc được lưu truyền nên được nhiều người lui tới thể hiện sự trang trọng, coi thường pháp luật. Động cơ mục đích phạm tội của bị cáo là vì vụ lợi cá nhân, muốn ăn chơi hưởng thụ trên mồ hôi công sức của người khác. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt thật nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống biết chấp hành và tuân thủ pháp luật.

[4]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng lười lao động, ăn chơi, đua đòi dẫn đến mắc nghiện chất ma túy, đã nhiều lần bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng sau khi chấp hành xong các bản án nêu trên bị cáo đã không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân, lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tiền án thể hiện tại bản án số 04/2020/HSST, ngày 17/01/2020 nhưng đã được tính là dấu hiệu định tội nên không bị coi là tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo với thái độ ăn năn hối cải; Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại nên được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015.

Hội đồng xét xử xét thấy lần phạm tội này cần phải có mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật và các quy tắc của cuộc sống xã hội chủ nghĩa, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật và cũng là đáp ứng nhu cầu phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Từ những phân tích, nhận định nêu trên Hội đồng xét xử thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo nghiện chất ma túy lâu năm, không có công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng khoản 5 Điều 173 của BLHS năm 2015 để phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện cho Chùa LH là ông Nguyễn V T đã nhận lại toàn bộ tài sản mà P trộm cắp, không có yêu cầu đề nghị bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

[7]. Về án phí: Buộc bị cáo P phải chịu án phí HSST là 200.000đ theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết

326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331; Điều 333 của BLTTHS năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH;

Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Tạ V P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử Phạt: Bị cáo Tạ V P 01 (Một) năm tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/02/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo P.

Trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 của BLTTHS năm 2015. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/5/2022). Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại nơi cư trú.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HY;
- VKSND tỉnh HY;
- VKSND huyện KC;
- Công an huyện KC;
- Chi cục THADS huyện KC;
- Bị cáo; Bị hại;
- UBND xã DT;
- Lưu HSVA.

Nguyễn T T H